

Châu Thành, ngày tháng 09 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ
Về việc chào giá gói thầu mua sắm văn phòng phẩm

Kính gửi:

- Quý công ty;
- Các đơn vị tham gia đấu thầu.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ cuộc họp Hội đồng mua sắm ngày 24 tháng 09 năm 2025.

Trung tâm Y tế khu vực Châu Thành thành phố Cần Thơ đang thực hiện gói thầu văn phòng phẩm kính mời quý công ty, đơn vị tham gia đấu thầu có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện năng lực tham gia chào giá “cung cấp văn phòng phẩm” với các thông tin sau:

1. Mục đích chào giá: Làm cơ sở xây dựng giá lựa chọn nhà thầu.

2. Thời hạn gửi chào giá: Thời gian nhận chào giá từ ngày đăng thư mời chào giá đến 17 giờ 00 phút ngày 08 tháng 10 năm 2025.

3. Yêu cầu chào giá:

- Về giá: Chào giá trọn gói bao gồm giá vật tư, giá vận chuyển, thuế VAT phí và các loại phí khác (nếu có) do đại diện hợp pháp của công ty ký tên đóng dấu.
- Bảng chào giá (hiệu lực chào giá tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký)
- Về khối lượng công việc chi tiết tại danh mục hàng hóa, dịch vụ.

4. Hình thức báo giá: Bản cứng (có đóng dấu) trực tiếp hoặc theo đường bưu điện (đối với trường hợp gửi bưu điện, thời gian Trung tâm nhận được báo giá phải

trước thời hạn gửi báo giá). Đồng thời gửi file excel và bản scan báo giá đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email: trungtamyte.hcthg@gmail.com

5. Địa điểm nhận báo giá:

+ Tên cơ quan: Trung tâm Y tế khu vực Châu Thành thành phố Cần Thơ

+ Địa chỉ: tại tỉnh lộ 925 ấp Thuận Hưng, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.
với tiêu đề “cung cấp văn phòng phẩm”, File mềm gửi về địa chỉ Email:
trungtamyte.hcthg@gmail.com

+ Bộ phận nhận báo giá: Trịnh Hải My

+ Số điện thoại: 02936262345

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ phòng Tổ chức – Hành chính, số điện thoại: 02936262345 (Trịnh Hải My).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Văn Tiền

DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo Thư mời số /TM-TTYT.KVCT ngày /09/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Châu Thành)

STT	Danh mục hàng hóa	Nguồn gốc	Thông số kĩ thuật	Đvt	Số lượng
1	Viết bíc	Việt Nam	Viết bíc ngòi 0.5mm (Thiên Long)	cây	4000
2	Viết lông dầu	Việt Nam	Viết lông dầu (Thiên Long)	cây	150
3	Viết lông bảng	Việt Nam	Viết lông bảng (WB-02 - Thiên Long) Bề rộng nét viết: 1.1 mm	cây	150
4	Viết lông kim	Việt Nam	Viết lông kim (PM-09 Thiên Long) Bút 2 đầu, bề rộng nét viết 0.8mm; 6mm.	cây	300
5	Viết để bàn Bến Nghé	Việt Nam	Viết để bàn (Bến Nghé hoặc tương đương) Loại có 2 bút trên 1 để cầm nhỏ gọn, để trên bàn nơi đông người, có băng keo 2 mặt phía dưới để cầm	bộ	30
6	Viết dạ quang toyo	Việt Nam	Viết dạ quang (Thiên Long HL-03). Bút có 2 đầu ngòi, 1 đầu ngòi dẹt, 1 đầu tròn. Có 5 màu lựa chọn.	cây	25
7	Viết xóa TL CP02	Việt Nam	Viết xóa bút đầu kim, loại mực nước, dung tích 12 ml (Thiên Long CP-02 hoặc tương đương)	cây	60
8	Viết chì (4B)	Việt Nam	Viết chì (4B) (Thiên Long hoặc tương đương) Chiều dài bút: 165 ±1 mm Đường kính ruột chì: 2mm ±0.5	cây	70
9	Đồ chuột chì S-01	Việt Nam	Đồ chuột chì S-01 (Thiên Long hoặc tương đương)	cái	50
10	Gôm mực 2 đầu (gôm mực, gôm viết chì)		Gôm mực 2 đầu (1 đầu gôm mực, 1 đầu gôm viết chì)	cục	80
11	Cuộn băng xóa Plus	Việt Nam	Cuộn băng xóa Plus Kích thước: 5 mm x 12 m	cây	10
12	Thước kẻ lớn 5t	Việt Nam	Thước kẻ lớn 5 tắc, nhựa cứng	cây	10
13	Thước 3 tắc cứng	Việt Nam	Thước 3 tắc, nhựa cứng	cây	40
14	Kéo vĩ lớn k20	Việt Nam	Kéo vĩ lớn, chiều dài lưỡi tối thiểu 20 cm	cây	100
15	Cây gỡ kim Eagle		Cây gỡ kim (Eagle hoặc tương đương)	cây	10
16	Cây bấm lỗ Eagle 837		Cây bấm lỗ (Eagle 837 hoặc tương đương)	cây	2

17	Bàn cắt nén giấy (MODEL:858A3)		Bàn cắt nén giấy (Loại 858A3 hoặc tương đương) Kích cỡ cắt tối đa: 430 x 410mm; Cắt tối đa 1 lần: 400 tờ	cái	1
18	Lưỡi dao bàn cắt nén giấy		Lưỡi dao bàn cắt nén giấy (sử dụng phù hợp với bàn cắt giấy mục 18)	lưỡi	4
19	Bấm lỗ KW Trio 978		Bấm lỗ (KW Trio 978 hoặc tương đương)	cây	1
20	Bấm plus	Việt Nam	Bấm kim số 10 plus, sử dụng kim số 10 Cho phép bấm tối đa 10 tờ giấy định lượng 70gsm	cây	120
21	Bấm giấy lớn		Bấm giấy lớn (KW- trio 05000 hoặc tương đương) Giới hạn của bấm kim này khoảng từ 20 đến 200 tờ	cây	2
22	Tập 100 trang	Việt Nam	Tập 100 trang	cuố n	120
23	Tập 200 trang SV	Việt Nam	Tập 200 trang, khổ giấy tối thiểu 15*20,5cm	cuố n	100
24	Sổ CK7	Việt Nam	Sổ CK7	cuố n	20
25	Sổ caro lớn	Việt Nam	Sổ caro lớn KT 30cm x 40cm; dày 200 trang	cuố n	20
26	Sổ caro trung	Việt Nam	Sổ caro trung KT 25cm x 33cm; dày 200 trang	cuố n	20
27	Băng keo trong , đục		Băng keo trong, đục Kích thước 4,8cm; loại dày, chiều dài tối thiểu 80yard	cuộ n	150
28	Băng keo màu		Băng keo màu, simili Kích thước 4,8cm; loại tốt	cuộ n	120
29	Băng keo 2 mặt		Băng keo 2 mặt KT 1,2cm	cuộ n	80
30	Băng keo sếp		Băng keo sếp KT 2,4cm	cuộ n	30
31	Bìa sơ mi nút		Bìa sơ mi nút A4 hoặc F4	cái	1000
32	Bìa sơ mi lá	Việt Nam	Bìa sơ mi lá	cái	1000
33	Bìa lỗ A4		Bìa lỗ A4	xấp	10
34	Bìa sơ mi 60 lá		Bìa sơ mi 60 lá (Thiên Long TL-CFP60 hoặc tương đương)	cái	30
35	Bìa sơ mi hộp 20p		Bìa sơ mi hộp 20p (cao 20 cm)	cái	30
36	Bìa 3 dây (loại nhỏ)		Bìa 3 dây (loại nhỏ)	cái	50
37	Bìa 3 dây (loại nhỏ)		Bìa 3 dây (loại trung)	cái	40

38	Bìa 3 dây (loại lớn)		Bìa 3 dây (loại lớn)	cái	50
39	Bìa trình ký Meka A4		Bìa trình ký Nhựa Mica A4 (Thiên Long FO-CB04 hoặc tương đương)	cái	30
40	Bìa trình ký đôi A4		Bìa trình ký đôi A4, loại nhựa	cái	10
41	Bìa sơ mi nhiều ngăn		Bìa sơ mi nhiều ngăn	cái	20
42	Bìa sơ mi kẹp bệnh án		Bìa sơ mi kẹp bệnh án	cái	50
43	Sơ mi 2 kẹp	Việt Nam	Sơ mi 2 kẹp	cái	10
44	Bìa sơ mi còng A4	Việt Nam	Bìa sơ mi còng A4, kích thước 350 x 280 mm ($\pm 5\%$); lưu trữ tối đa 330 tờ A4	cái	15
45	Hộp đựng viết 168		Hộp đựng viết Số ngăn: 06, chất liệu: Nhựa, kích thước: 10.8 x 10.6 x 9.2 cm.	cái	15
46	Kệ đựng hồ sơ liên hoàn 3 ngăn	Việt Nam	Kệ đựng hồ sơ liên hoàn 3 ngăn. Kệ đứng hoặc kệ nằm, cung cấp theo yêu cầu sử dụng. Đựng được giấy cỡ A4	cái	25
47	Máy tính Casio		Máy tính Casio (HL-122TV)	cái	20
48	Giấy note 3x3		Giấy note 3x3	xấp	60
49	Giấy note hàng rào		Giấy note hàng rào, nhựa (1 vỉ có 5 màu)	bọc	25
50	Bìa A4 màu		Bìa A4 màu, tối thiểu 160 gsm	xấp	30
51	Giấy A5 Double		Giấy A5 70gsm (Double A hoặc tương đương)	gram	250
52	Giấy A4 IK 70		Giấy A4 IK copy 70gsm. Màu xanh, hồng, vàng; cung cấp theo yêu cầu sử dụng	gram	60
53	Giấy A4 70		Giấy A4 IK copy 70gsm	gram	1800
54	Giấy A3/70 PaperOne		Giấy A3 70gsm PaperOne hoặc tương đương	gram	100
55	Giấy bìa A3 fort 100		Giấy bìa A3 fort 100gsm. Màu xanh, hồng, vàng; cung cấp theo yêu cầu sử dụng	gram	40
56	Giấy A5 IK copy		Giấy A5 IK copy	gram	500
57	Giấy (Bìa bệnh án) fort 100 hồng, xanh, vàng, trắng. Tráng màng bóng mặt trong (485mm* 300mm)	G7	Giấy (Bìa bệnh án) fort 100 hồng, xanh, vàng, trắng. Tráng màng bóng mặt trong (485mm* 300mm)	cái	15000
58	Giấy (Bao XQ nhỏ) fort 100		Giấy (Bao XQ nhỏ) fort 100 100 tờ/ xấp (370* 540mm)	tờ	15000

59	Giấy (Bao XQ lớn)fort 100		Giấy (Bao XQ lớn)fort 100 100 cái/ xấp (390mm*530mm)	tờ	500
60	Bao thư trung fort 100	Việt Nam	Bao thư trung fort 100 100 cái/ xấp (180mm*240mm)	cái	150
61	Giấy bì fort 100 A4		Giấy bì fort 100 A4. Màu xanh, hồng, vàng; cung cấp theo yêu cầu sử dụng	gram	30
62	Giấy bì fort 100 A5		Giấy bì fort 100 A5. Màu xanh, hồng, vàng; cung cấp theo yêu cầu sử dụng	gram	10
63	Giấy manh		Giấy manh	xấp	20
64	Giấy bì kiếng		Giấy bì kiếng	xấp	3
65	Mực dầu Shiny		Mực dầu Shiny S-63 hoặc tương đương; có 02 màu lựa chọn: xanh dương, đỏ. Dung tích 28 ml	chai	70
66	Keo dán TL-G08	Việt Nam	Keo dán G08 (Thiên Long hoặc tương đương)	chai	2000
67	Keo dán (loại khô)	Việt Nam	Keo dán (loại khô) hoặc hồ dán khô	chai	40
68	Kim Plus số 10	Việt Nam	Kim Plus số 10	hộp	1200
69	Kim bấm số 3 (23/6)		Kim bấm số 3 (Tri-O 23/6)	hộp	120
70	Kim bấm lớn đại Tri-O 23/13		Kim bấm lớn đại Tri-O 23/13	hộp	30
71	Kim bấm lớn Tri-O - 23/10		Kim bấm lớn Tri-O - 23/10	hộp	30
72	Kẹp giấy Inox C32		Kẹp giấy Inox C32	hộp	180
73	Kẹp bướm 15		Kẹp bướm 15	hộp	500
74	Kẹp bướm 19		Kẹp bướm 19	hộp	300
75	Kẹp bướm 25		Kẹp bướm 25	hộp	300
76	Kẹp bướm 32		Kẹp bướm 32	hộp	200
77	Kẹp bướm 41		Kẹp bướm 41	hộp	70
78	Kẹp bướm 51		Kẹp bướm 51	hộp	70
79	Sáp đếm tiền		Sáp đếm tiền	hộp	80
80	Tăm bông có mực		Tăm bông có mực (Hộp dầu)	hộp	50
81	Giấy than Thái tốt	Đông Nam Á	Giấy than	hộp	3
82	Giấy đề can (A4)		Giấy đề can (A4)	xấp	5
83	Nẹp giấy (Accor nhựa Eagle)		Nẹp giấy (Accor nhựa)	hộp	3
84	Thước dây		Thước dây	sợi	3
85	Nilon bao sổ		Nilon bao sổ (Giấy kiếng bao sổ)	cuộn	40
86	Chổi quét máy vi tính		Chổi quét máy vi tính	cây	10

87	Ly mũ nhỏ		Ly nhựa dùng 1 lần, dung tích 120ml - 140 ml	lốc	40
88	Ly Nha đam		Ly nhựa dùng 1 lần, dung tích 180ml - 250 ml	lốc	140
89	Dao rọc giấy		Dao rọc giấy loại lớn (SDI 0423 hoặc tương đương)	cây	15
90	Lá cờ nước (loại lớn)	Việt Nam	Lá cờ nước (loại lớn)	lá	10
91	Lá cờ phượng	Việt Nam	Lá cờ phượng	lá	30
92	Giấy Linh Xuân	Việt Nam	Giấy Linh Xuân	Kg	40
93	Lưỡi lam Bic	Việt Nam	Lưỡi lam Bic	hộp	12
94	Khăn giấy vuông An An	Việt Nam	Khăn giấy vuông An An	xấp	120
95	Móc dán tường		Móc dán tường (loại tốt) 2 cái/ vĩ	vĩ	50
96	Bột giặt	Việt Nam	Bột giặt Lix 260g	gói	2600
97	Xà bông Lifebouy 90g	Việt Nam	Xà bông Lifebouy 90g	cục	500
98	Thảm vải caro		Thảm vải caro, kích thước tối thiểu 40 x 60 (cm)	tấm	200
99	Bọc rác xanh - vàng		Bọc rác xanh - vàng (loại nhựa bóng, dẻo), các cỡ	Kg	1000
100	Cuộn căng màng		Cuộn căng màng	cuộn	20
101	Túi xốp đen		Túi xốp đen, các cỡ	kg	10
102	Túi PE		Túi PE, các cỡ	Kg	280
103	Bọc xốp 2 quai trắng		Bọc xốp 2 quai trắng, các cỡ	Kg	370
104	Túi zip		Túi zip, các cỡ	kg	10
105	Chổi Nilon		Chổi Nilon	cây	30
106	Dây thun XK		Dây thun XK, các cỡ	Kg	50
107	Giấy vệ sinh		Giấy vệ sinh không lõi, 6 cuộn/cây	Cây	50
108	Cước xanh		Cước xanh	miếng	250
109	Cước màu		Cước màu	miếng	30
110	Nước rửa chén Sunlight 750ML	Việt Nam	NRC Sunlight 750ML	chai	65
111	Nước tẩy và khử khuẩn bồn cầu		Nước tẩy bồn cầu Vim Xanh biển 880ml	chai	40
112	Nước lau sàn Greenex diệt khuẩn		Nước lau sàn Greenex diệt khuẩn, cal 5 lít	cal	35
113	Chai xịt lau kính Gift		Chai xịt lau kính Gift, 540ml	chai	34

114	Tẩy Javel Lix 1L	Việt Nam	Tẩy Javel Lix 1L hoặc 1 kg	chai	120
115	Chiếu lát 0.8 tactic		Chiếu lát 8 tactic	chiế c	120
116	Khăn lau tủ, bàn ghế		khăn 20 X 35cm	cái	500
117	Khăn siêu âm dày		Khăn siêu âm dày, loại vuông, các cỡ	cái	500
117	Khăn Habachi		Khăn Habachi 34x86 (hoặc tương đương)	cái	20
118	Bao tay cao su cầu vòng		Bao tay cao su cầu vòng, dày, loại dài	cặp	30
119	Móc phơi đồ nhôm lớn		Móc phơi đồ nhôm lớn	cái	100
120	Mùng chiếu 1m2		Mùng chiếu 1m2 x 2m	cái	10
121	Mền chỉ len		Mền chỉ len hoặc cotton, kích thước tối thiểu 1,5 x 2 m	cái	10
122	Drap thun 1m		Drap thun, kích thước tối thiểu 1m x 2m	cái	20
123	Bao áo gối		Bao áo gối, các cỡ	cái	20
124	Gối nằm thường (có bao áo)		Gối nằm thường (có bao áo), các cỡ	cái	20
125	Bình xịt côn (loại tốt)		Bình xịt côn (loại tốt) loại 500ml, kèm vòi phun sương	cái	150
126	Chổi dừa		Chổi dừa	cây	10
127	Cây lau nhà inox 60 cm		Cây lau nhà inox cán dài 1,5m; kích thước 18 X 60 cm	cây	70
128	Tạp dề 2 lớp		Tạp dề 2 lớp	cái	2
129	Hộp đựng xà bông		Hộp đựng xà bông, có nắp	cái	50
130	Xô Duy Tân 10L	Việt Nam	Xô Duy Tân 10L	cái	20
131	Xô Duy Tân 20L	Việt Nam	Xô Duy Tân 20L, có nắp	cái	50
132	Xô nhựa	Việt Nam	Xô nhựa Duy Tân 45L, có nắp	cái	10
133	Thùng nhựa	Việt Nam	Thùng nhựa tròn Duy tân 120L, có nắp	cái	5
134	Can nhựa		Can nhựa 30L	cái	10
135	Thùng rác đại (xanh lá + vàng)	Việt Nam	Thùng rác đại (xanh lá + vàng) (Duy Tân) 22L	cái	40
136	Thùng rác đập lớn	Việt Nam	Thùng rác đập lớn, tối thiểu 20L	cái	50
137	Thùng rác trung (xanh lá + vàng)	Việt Nam	Thùng rác trung (xanh lá + vàng) (Duy Tân) 16L	cái	50
138	Thùng rác nhỏ (xanh lá + vàng)	Việt Nam	Thùng rác nhỏ (xanh lá + vàng) (Duy Tân) 12L	cái	50
139	Thùng rác nhí (xanh lá + vàng)	Việt Nam	Thùng rác nhí (xanh lá + vàng) (Duy Tân) 3L	cái	10
140	Thau mũ 50	Việt Nam	Thau mũ 50 (Duy Tân 038)	cái	15

141	Keo nhựa	Việt Nam,	Keo nhựa (Hũ đựng bằng nhựa) dung tích tối thiểu 2L	cái	10
142	Sọt nhựa có quai nhỏ	Việt Nam	Sọt nhựa có quai nhỏ, (Duy Tân) đựng được xô nhựa 20L	cái	15
143	Sọt nhựa có quai lớn(sọt 1398	Việt Nam	Sọt nhựa có quai lớn ((Duy Tân 1398)	cái	15
144	Sọt vuông có nắp Duy Tân 30L	Việt Nam	Sọt vuông có nắp Duy Tân 30L	cái	10
145	Sọt nhựa tròn lớn 269 30L	Việt Nam	Sọt nhựa tròn lớn có quai, dung tích tối thiểu 30L	cái	5
146	Thau tắm em bé 769 25L	Việt Nam	Thau tắm em bé 769 , kích thước tối thiểu 64 x 41 x 17 (cm)	cái	2
147	Bàn chải chà chân		Bàn chải chà chân	cái	40
148	Ca múc nước		Ca múc nước	cái	50
149	Dép nhựa nữ tổ ong		Dép nhựa nữ tổ ong, các cỡ	đôi	10
150	Dép nhựa nam tổ ong		Dép nhựa nam tổ ong, các cỡ	đôi	10
151	Khay đựng cơm lớn	Việt Nam	Khay đựng cơm lớn	cái	20
152	Móc tròn phơi khăn Sao Sáng		Móc tròn phơi khăn Sao Sáng hoặc tương đương	cây	5
153	Vải thun trái bàn		Vải thun trái bàn, khổ 1m6	mét	30
154	Dây nylon 1kg (loại tốt)		Dây nylon 1kg (loại tốt)	cuộn	12
155	Rổ mù 25x35	Việt Nam	Rổ mù 25x35 (Duy Tân)	cái	40
156	Rổ mù (loại lớn) KT 30 x 40	Việt Nam,	Rổ mù (loại lớn) KT 30 x 40 (Duy Tân)	cái	25
157	Chổi cỏ	Việt Nam,	Chổi cỏ cáng nhựa	cây	65
158	Đèn pin khám bệnh (LED)		Đèn pin khám bệnh (LED)	cái	50
159	Pin Pana 2A đỏ, xanh		Pin Pana 2A đỏ, xanh	cục	1200
160	Pin Pana 3A đỏ, xanh		Pin Pana 3A đỏ, xanh	cục	1200
161	Pin trung Pana		Pin trung Pana	cục	600
162	Ổ khóa 5p thau vàng (loại tốt)		Ổ khóa 5p thau vàng (loại tốt)	cái	50
163	Hộp nhựa vuông có nắp (loại 3 lít)	Việt Nam	Hộp nhựa vuông có quai cầm, có nắp (loại 3 lít)	cái	10
164	Hộp nhựa vuông có nắp (loại 5 lít)	Việt Nam	Hộp nhựa vuông có quai cầm, có nắp (loại 5 lít)	cái	4
165	Bàn chải đánh răng		Bàn chải đánh răng	cây	10
166	Kem đánh răng		Kem đánh răng, tối thiểu 160gr	chai	10

167	Lược chải đầu		Lược chải đầu	cây	10
168	Simili		Simili	mét	20
169	Cao su trải bàn (loại dẻo)		Cao su trải bàn (loại dẻo)	mét	20
170	chổi chùi bồn cầu, nhà vệ sinh	Việt Nam	Chổi cọ tròn và cong, KT tròn 38 X 8cm ; KT cong 47 X 6cm	cây	60
171	Ky hút rác	Việt Nam	Ky hút rác cán dài, KT 25 x 26 x 76 cm	cái	20
172	Viết lông bảng	Việt Nam	Viết lông bảng (WB-02 - Thiên Long) Bề rộng nét viết: 1.1 mm	cây	150